

# Theo Sơn Nam đến thăm thành phố Long Xuyên xưa

**t**ên phà An Hòa hoặc Vàm Cống, nhìn từ xa thành phố Long Xuyên hiện ra, với dáng vẻ hiện đại và sầm uất. Hai thập niên qua, tốc độ đô thị hóa đã thay đổi diện mạo thành phố một cách đáng kể và nhanh chóng. Ngược dòng lịch sử hình thành của thành phố, nhà “Nam bộ học” Sơn Nam, trong “Lịch sử An Giang” (NXB. TH.AG. - 1988), sẽ đưa chúng ta trở lại những ngày đầu ở vùng đất còn tương đối trẻ này. Tuy khiêm tốn nhận đây chỉ là tập sơ thảo, nhưng tác giả đã cho ta một cái nhìn sâu sắc và chi tiết về An Giang nói chung và thành phố Long Xuyên nói riêng, nhằm giới thiệu một trong những tiềm năng cần phát huy là du lịch. Có biết được nguồn gốc nơi mình đang sống, hiểu theo nghĩa tình cảm và gắn bó, mới có thể giới thiệu mang tính thuyết phục đối với bạn bè, du



Phà Vàm Cống (phía An Giang).

khách đến Long Xuyên. Nhà văn Sơn Nam đã giúp chúng ta có sự hiểu biết nhất định về lịch sử hình thành đó.

Tên gọi Long Xuyên hay Đông Xuyên, nhà văn đã lý giải cặn kẽ và thuyết phục: “Vàm Rạch Long Xuyên ngày nay, thời trước gọi là Ba Rách được chú ý, như một bến quan trọng ăn qua Rạch Giá. Sử ghi vị trí

vàm rạch Long Xuyên ngày nay là Đông Xuyên Cảng Đạo, có đóng đồn nhỏ năm 1789, lúc Nguyễn Ánh nhưng đến năm Minh Mạng thứ 16 (1835) bãi bỏ vì không cần thiết. Đáng chú ý là rạch Long Xuyên này ở vào phần đất của huyện Tây Xuyên (bờ phía tây sông Hậu), nhưng gọi là cảng Đông Xuyên.

“Tắm bia dựng tại Núi



**Chợ Long Xuyên xưa.**

Sập ghi tên gọi là Đông Xuyên Cảng Đạo xác nhận thời ấy gọi rạch Đông Xuyên (qua thời Pháp sửa lại là Lông Xuyên). Thời xưa, các cụ dịch nghĩa nên đã gọi rạch Long Xuyên ngày nay là Tam Khê, tức là tên mà người Khơ-me gọi là Ba Rạch, theo nghĩa phỏng định là ‘thua cuộc, chạy trốn’. Ba dịch là Tam, Rạch dịch là Khê, con rạch.

“Chợ Đông Xuyên, mà lúc đầu trong công văn chính thức Pháp vẫn gọi, đổi ra Long Xuyên vào thời điểm nào, chẳng rõ; điều chắc chắn là năm 1873 đã gọi Long Xuyên, qua báo cáo của chủ tỉnh về cuộc khởi binh của Trần Văn Thành. Chợ nằm ở địa bàn Tây Xuyên thời Tự Đức, Pháp đến, huyện Long Xuyên của tỉnh Bạc Liêu đổi ra quận Cà Mau. Sự thay đổi này có lẽ do quan

cai trị Pháp khi phát âm: Đông Xuyên giống như Long Xuyên. Thời Tự Đức, như đã nói vàm rạch Long Xuyên ngày nay gọi là Đông Xuyên Cảng Đạo”.

Khi Nguyễn Hữu Cảnh và những lưu dân miền Trung dừng chân ở cù lao “Cái Sao” (cây sao) nay gọi là cù lao Ông Chưởng. Đến khi ông mất, dân hai huyện Tân Bình và Phước Long tiếp tục đi ngược dòng sông Hậu, lập nghiệp đầu tiên ở những vùng đất mới: “Vào cuối đời Gia Long, đầu đời Minh Mạng, từ Châu Đốc ăn xuống, phía hữu ngạn sông Hậu, có những thôn: Bình Đức (mới lập), Mỹ Phước (mới lập). Từ biên giới, suốt 50 cây số, ba làng rải rác, đến Bình Đức, Mỹ Phước (chợ Long Xuyên), đến Cái Sắn, Bò Ót, thêm một làng khác. Hai làng Bình Đức và Mỹ Phước kề sát nhau, cách một

con rạch Long Xuyên”.

Nửa cuối thế kỷ thứ 19, thực dân Pháp bành trướng thế lực ở Nam bộ, thiết lập chế độ hành chánh để cai trị, bắt đầu chú ý đến Long Xuyên: “Pháp chia ra những đơn vị hành chánh, gọi “hạt tham biện” (*inspection*), về sau gọi là tỉnh Long Xuyên: từ núi Ba Thê qua Chợ Mới, qua Chợ Mới, cũng qua phía Đồng Tháp của Định Tường cũ, ban đầu gọi hạt Đông Xuyên. Năm 1876, viên giám đốc nội chính Nam kỳ là Vi-an (Paulin Vial) trong chuyến thanh tra đầu tiên ngay sau khi chiếm miền Tây đã khen ngợi vị trí chợ Đông Xuyên (Long Xuyên): Chợ này là cửa khẩu lưu thông dễ dàng qua vịnh Xiêm La với kinh Núi Sập, tuy hạn hẹp”.

Từ định hình thuở ban đầu, do vị trí thuận lợi, thành

phố vẫn chưa phát triển quy mô về dân số, cơ sở vật chất: “Theo thống kê sơ sài, ta gặp vài số liệu (ranh giới buổi ấy không trùng hợp với những năm về sau), do y sĩ Van-ta-lông (Vantalon) ghi lại trong chuyến đi trồng trài (chúng đậu) năm 1881 Long Xuyên: 88.631 dân”.

Thập niên cuối thế kỷ thứ 19, quy hoạch về xây dựng đã rõ nét và mang đậm tính ổn định cho đến ngày nay: “Tỉnh lỵ chia ra làm hai khu: thương mại và hành chính. Khu hành chính thường là cao ráo, hợp vệ sinh, với tư thất dành cho người Pháp và công chức Việt hạng cao. Các cơ quan theo từ ngữ thời bấy giờ là Phan ty và Niết ty, tức là hành chính và tư pháp. Dinh tham biện gọi là Tòa bố, nơi quan bố chánh làm việc, chủ tỉnh Pháp là một bố chánh mới; cơ quan tư pháp gọi là tòa án (quan án sát xử kiện). Dinh tham biện chủ tịch Long Xuyên, lúc đầu xây kiên cố như đồn lính, khoảng 1878 (nay là tỉnh ủy An Giang - NV)”.

“Chợ Long Xuyên chỉnh trang, trong bước đầu trọng tâm là đào thêm con kinh tế để cho nước sông Hậu thoát nhanh về biển Rạch Giá. Ban đầu bắt cầu cây, đến năm 1899, thay thế với chiếc cầu có thớt đỡ lên, hạ xuống (*pont levis*), đồng bào thấy lạ mắt, gọi ‘cầu máy’ (hoặc là ‘cầu quay’), (nay là cầu Nguyễn Trung Trực - NV). Trước đó bảy năm (1892), đã thay chiếc cầu cây, thiết kế xong cầu sắt (kiểu É-p-phen, Eiffel), ngang tầm cỡ thời đại, theo kỹ thuật mới nhất, bắt ngang rạch Long Xuyên (nay thay thế cầu Hoàng Diệu, 1937) dài non 187 mét”.

Cuối năm 1918, Phạm Quỳnh đã vào Nam viếng Mỹ Tho rồi qua Long Xuyên, có mô tả: “Tỉnh Long Xuyên này không có gì lạ cả, sánh với các nơi khác như Mỹ Tho, Cần Thơ, Vĩnh Long thì cũng là một tỉnh nhỏ... từ bên tỉnh sang chợ, đi qua cái cầu dài (nay là cầu Hoàng Diệu, trước là cầu sắt gọi là Cầu Henry) bên tỉnh thì tẻ lắm, là chốn làm việc quan

và nơi quan lại ở mà thôi, bên chợ thì có tấp nập một chút nhưng sự buôn bán, công nghệ cũng chẳng có gì. Buôn bán thì vào cả tay Các chú đặt phố chung quanh chợ, công nghệ thì hầu như không có”.

Nằm trong vùng ngập lũ của đồng bằng sông Cửu Long, thành phố mặc dù được đôn cao hơn mặt bằng cũ rất nhiều, cũng không tránh khỏi cảnh ngập lụt, được mô tả chi tiết vào năm có thiên tai nổi tiếng trong nước: “Vùng thị xã Long Xuyên ngày nay (làng Mỹ Phước) phải đắp đất cho cao hơn để cát phốt. Trận bão lụt năm Thìn gây thiệt hại lớn cho vùng Gò Công, Mỹ Tho vẫn có ảnh hưởng đáng kể đến tận Long Xuyên, nước cao hơn mặt biển đến 4,40 mét, nhà ngập 2 mét, đường xá trong chợ ngập 80 phân (năm 1923, lại lụt 3.80 mét so với mặt biển)”.

Chợ Long Xuyên thành hình sau khi Pháp đến càng phát triển nhanh với tiềm năng, là chợ đầu cầu của đất mới Rạch Giá. Khu vực thương





**Rạp Minh Hiền.**

► mãi của chợ Long Xuyên trở nên tù túng, phía làng Mỹ Phước. Từ năm 1923, khi đang đào kinh ở Cái Sắn, người Pháp đưa nhân công là tù nhân để lấp ao vũng, đắp cao vùng chợ, khoảng 40.000 mét khối đất xong vào tháng 7 năm 1924. Rồi bổ sung thêm 10.000 mét khối, riêng ở mặt bằng dùng làm công sở làng Mỹ Phước. Trên bản đồ chợ Long Xuyên năm 1930, phố xá chỉ cắt dọc theo rạch Long Xuyên mà thôi, mặt bằng còn quá rộng. Quanh chợ và theo đường đi núi Sập hoặc ra ngã Ba lộ tẻ vẫn là ruộng”.

Tính từ khi thành lập, trong thời gian ngắn, thành phố đã phát triển không thua những tỉnh đã có bề dày lịch sử khác ở xung quanh: “Chợ Long Xuyên là thị xã mới, khác với trường hợp những thị xã chính đã định hình trước khi Pháp đến, như Mỹ Tho, Vĩnh Long, Biên

Hòa. Bắt đầu từ con số không, lần hồi nhờ khẩn hoang, Long Xuyên sớm trở thành một vệ tinh quan trọng của Cần Thơ ‘thủ đô miền Tây’, là đầu cầu của vùng Rạch Giá. Thị xã thành lập trẻ nãi, nhưng đến năm 1930, đã theo kịp các thị xã khác của vùng đồng bằng. Năm 1927 nhà máy đầu tiên của tỉnh thành lập ở Vàm Cống. Cuối năm 1930, Chợ Long Xuyên bắt đầu có đèn điện, do công ty điện từ Cần Thơ tải sang”.

Những dấu ấn về lịch sử, địa lý... còn thiếu sót nếu không có sự đóng góp về mặt văn hóa, xã hội, nghệ thuật rất đáng được lưu ý và trân trọng trong buổi đầu của thành phố: “Tháng 7 năm 1917, kịch nghệ mới (cải lương) xuất hiện, thử nghiệm ở chợ Long Xuyên do sáng kiến của Hồ Biểu Chánh, bấy giờ tích cực hoạt động trong Hội Khuyến Học Long Xuyên.

Quyển ‘Nghệ thuật sân khấu Việt Nam’ của Trần Văn Khải ghi thêm đoàn hát Đồng Sĩ Ban thành lập ở Long Xuyên, trong buổi đầu. Đồng thời với An Hà báo của Cần Thơ, Đại Việt tạp chí ra hàng tháng (bắt đầu từ tháng giêng, năm 1918) là cơ quan chính thức của ‘Long Xuyên Khuyến học Hội’, bộ biên tập gồm: Hồ Biểu Chánh, Đặng Thái Liêng, Lê Thường Tiên; non năm sau báo nghỉ vì Hồ Biểu Chánh đổi về Sài Gòn. Nội dung tạp chí nói trên nhằm ca ngợi chánh sách ‘đề huê’ nhưng ta ghi lại để thấy ‘kẻ sĩ’ ở An Giang tuy xa Sài Gòn, nhưng khá nhạy bén với trào lưu”.

“Tại Long Xuyên những năm sau đó (1926), mở trường trung học tư, trường Trần Minh (Pensionnat Tran Minh), có chế độ nội trú, giúp con em ở tỉnh nhà và phía Rạch Giá tiếp tục vào trung học. Năm 1927, ở chợ Long Xuyên có tổ chức đưa xe đạp dành cho phụ nữ tham dự, gây dư luận tốt; mặc quần cụt, sơ mi ngắn tay, tóc vấn tròn quanh đầu”.

Nhìn từ thiên niên kỷ mới, thành phố Long Xuyên còn nhiều tiềm năng và phát triển vượt bậc hơn, tự hào với truyền thống của tiên nhân đã mở cõi gần 300 năm trước.

**Nguyễn Cao Nguyễn**